

Số: 2705/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 10 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh (chuẩn hóa ngành Xây dựng)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3712/TTr-SXD ngày 07 tháng 10 năm 2021.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 17 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông chuẩn hóa ngành xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (Có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thiết lập quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính này trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Hành chính công cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Hải Minh



**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA**  
**LIÊN THÔNG THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND CẤP HUYỆN ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH**

TT	Tên Quy trình (Mã TTHC)	Quyết định công bố danh mục TTHC
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật</b>	
1	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị (Mã TTHC: 1.002693)	Quyết định số 10/QĐ/UBND ngày 03/01/2019 về công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá trong lĩnh vực Xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Hoạt động xây dựng</b>	
2	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (Mã TTHC: 1.009994)	Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 13/09/2021 về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
3	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (Mã TTHC: 1.009995)	
4	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 13/09/2021 về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục

	giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (Mã TTHC: 1.009996)	hành chính được sửa đổi; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
5	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (Mã TTHC: 1.009997)	
6	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (Mã TTHC: 1.009998)	Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 13/09/2021 về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
7	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (Mã TTHC: 1.009999)	
8	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp) (Mã TTHC: 1.009992)	Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 13/09/2021 về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa
9	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều	nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa

	chính Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (Trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp) (Mã TTHC: 1.009993)	Thiên Huế
10	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (Trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp) (Mã TTHC: 1.009794)	Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 13/09/2021 về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng</b>	
11	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch khu chức năng đặc thù (gồm quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết)	Quyết định số 10/QĐ/UBND ngày 03/01/2019 về công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá trong lĩnh vực Xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
12	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch đô thị (gồm quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết)	
13	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch xây dựng nông thôn	
14	Thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch đô thị (gồm quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết)	
15	Thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch khu chức năng đặc thù (gồm quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết)	
16	Thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn	
17	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện (Mã TTHC: 1.008455)	

## Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ CỤ THỂ

### I. Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật

#### 1. Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ; - Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Giấy phép; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	94 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị	08 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc</b>

## II. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng

**2. Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ**

- Thời hạn giải quyết 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ; - Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Giấy phép; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	70 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Giấy phép xây dựng	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu lệ phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>96 giờ làm việc</b>

**3. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ**

- Thời hạn giải quyết 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ; - Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Giấy phép; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	70 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu lệ phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>96 giờ làm việc</b>

**4. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ**

- Thời hạn giải quyết 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
------------------	------------------	--------------------	---------------------

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.</li> </ul>	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ;</li> <li>- Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.</li> </ul>	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hồ sơ;</li> <li>- Thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Giấy phép;</li> <li>- Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.</li> </ul>	70 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Giấy phép di dời công trình	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên phần mềm một cửa;</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu lệ phí.</li> </ul>	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>96 giờ làm việc</b>

**5. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Trượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ**

- Thời hạn giải quyết 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ; - Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Giấy phép; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	70 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Giấy phép điều chỉnh	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu lệ phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>96 giờ làm việc</b>

**6. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ - Mã TTHC: 1.009998**

- Thời hạn giải quyết 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ; - Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Giấy phép; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	14 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt gia hạn giấy phép xây dựng	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu lệ phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>40 giờ làm việc</b>

**7. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ**

- Thời hạn giải quyết 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ; - Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Giấy phép; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	14 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Giấy phép xây dựng	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu lệ phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>40 giờ làm việc</b>

**8. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp)**

- Thời hạn giải quyết:

+ Dự án nhóm B không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

+ Dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
------------------	------------------	--------------------	---------------------

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.</li> </ul>	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ;</li> <li>- Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.</li> </ul>	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hồ sơ;</li> <li>- Thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Văn bản thông báo kết quả thẩm định;</li> <li>- Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.</li> </ul>	+ Dự án nhóm B: 174 giờ làm việc + Dự án nhóm C: 94 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Văn bản thông báo kết quả thẩm định	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên phần mềm một cửa;</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và phí thẩm định.</li> </ul>	

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			+ Dự án nhóm B: <b>200 giờ làm việc</b> + Dự án nhóm C: <b>120 giờ làm việc</b>

**9. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (Trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp)**

- Thời hạn giải quyết:

+ Đối với công trình cấp II và III: không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

+ Đối với công trình còn lại: không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ; - Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Văn bản thông báo kết quả thẩm định; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	+ Công trình cấp II và III: 214 giờ làm việc + Công trình còn lại: 134 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Văn bản thông báo kết quả thẩm định	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và phí thẩm định.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			+ Công trình cấp II và cấp III: <b>240 giờ làm việc</b> + Công trình còn lại: <b>160 giờ làm việc</b>

**10. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (Trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp)**

- Thời hạn giải quyết: **20 ngày**, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét và ký thông báo kế hoạch kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành.	08 giờ làm việc
Bước 4	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ nghiệm thu; - Kiểm tra hiện trường thi công; - Ký kết Biên bản kiểm tra hiện trường.	64 giờ làm việc
Bước 5	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra công tác khắc phục; - Dự thảo Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị)/ Phòng Kinh tế và Hạ tầng.	62 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 7	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 8	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu.	08 giờ làm việc
Bước 9	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (điện tử và giấy) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 10	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và phí thẩm định.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>160 giờ làm việc</b>

### III. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng

#### 11. Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch khu chức năng đặc thù (gồm quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết)

- Thời hạn giải quyết 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ; - Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình UBND thành phố/thị xã/huyện, kèm theo dự thảo Quyết định; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	94 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, ký Tờ trình và ký nháy vào Dự thảo Quyết định để trình UBND thành phố/thị xã/huyện.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Quyết định.	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc</b>

### 12. Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch đô thị (gồm quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết)

- Thời hạn giải quyết 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ và Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình UBND thành phố/thị xã/huyện, kèm theo dự thảo Quyết định; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	94 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, ký Tờ trình và ký nháy vào Dự thảo Quyết định để trình UBND thành phố/thị xã/huyện.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Quyết định.	08 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc</b>

### 13. Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch xây dựng nông thôn

- Thời hạn giải quyết 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ và Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình UBND thành phố/thị xã/huyện, kèm theo dự thảo Quyết định; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	94 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, ký Tờ trình và ký nháy vào Dự thảo Quyết định để trình UBND thành phố/thị xã/huyện.	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Quyết định.	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (điện tử và giấy) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc</b>

#### 14. Thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch đô thị (gồm quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết)

- Thời hạn giải quyết 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ và Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình UBND thành phố/thị xã/huyện, kèm theo dự thảo Quyết định; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô	174 giờ làm việc

		thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, ký Tờ trình và ký nháy vào Dự thảo Quyết định để trình UBND thành phố/thị xã/huyện.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Quyết định.	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>200 giờ làm việc</b>

**15. Thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch khu chức năng đặc thù (gồm quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết)**

- Thời hạn giải quyết 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ và Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình UBND thành phố/thị xã/huyện, kèm theo dự thảo Quyết định; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	174 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, ký Tờ trình và ký nháy vào Dự thảo Quyết định để trình UBND thành phố/thị xã/huyện.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Quyết định.	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>200 giờ làm việc</b>

#### 16. Thẩm định, phê duyệt đề án quy hoạch xây dựng nông thôn

- Thời hạn giải quyết 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị	04 giờ làm việc

		xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ; - Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ và Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình UBND thành phố/thị xã/huyện, kèm theo dự thảo Quyết định; - Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.	174 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, ký Tờ trình và ký nháy vào Dự thảo Quyết định để trình UBND thành phố/thị xã/huyện.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Quyết định.	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>200 giờ làm việc</b>

**17. Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện**

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
------------------	------------------	--------------------	---------------------

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện hoặc UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Huế, Thị xã Hương Trà, Thị xã Hương Thủy) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện) xử lý hồ sơ.</li> </ul>	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét việc thụ lý hồ sơ;</li> <li>- Phân công CCVC thẩm định, xử lý hồ sơ.</li> </ul>	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hồ sơ và Thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Văn bản cung cấp thông tin quy hoạch;</li> <li>- Báo cáo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét.</li> </ul>	94 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kiểm tra, soát xét, xác nhận dự thảo trước khi trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND thành phố/thị xã/huyện	Ký phê duyệt Văn bản cung cấp thông tin Quy hoạch	08 giờ làm việc
Bước 7	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND thành phố/thị xã/huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ ( <i>điện tử và giấy</i> ) cho Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện.	02 giờ làm việc
Bước 8	Trung tâm Hành chính công của thành phố/thị xã/huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên phần mềm một cửa;</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.</li> </ul>	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc</b>